

Số: /QĐ-UBND

Tuy Phước, ngày tháng năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về chủ trương đầu tư**

**Dự án: Nâng cấp, mở rộng đường giao thông tuyến Lương Bình - Khuông Bình**  
**Địa điểm xây dựng: xã Phước Thắng, huyện Tuy Phước**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/06/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/06/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/04/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Căn cứ Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND ngày 30/7/2021 của HĐND huyện Tuy Phước về quy định mức vốn dự án đầu tư công nhóm C HĐND huyện giao UBND huyện phê duyệt chủ trương đầu tư;*

*Căn cứ Văn bản số 401/UBND-TC ngày 03/04/2023 của UBND huyện Tuy Phước về việc giao nhiệm vụ lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư công trình: Nâng cấp, mở rộng các tuyến đường giao thông trên địa bàn xã Phước Thắng;*

*Theo đề nghị của Chủ tịch UBND xã Phước Thắng tại Tờ trình số 51/TTr-UBND ngày 19/4/2023 và của Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tại Báo cáo số 145/BC-PTCKH ngày 17/4/2023.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Chủ trương đầu tư dự án: Nâng cấp, mở rộng đường giao thông tuyến Lương Bình-Khuông Bình do UBND xã Phước Thắng làm Chủ đầu tư, với các nội dung như sau:

**1. Mục tiêu đầu tư:** Nhằm hoàn thiện cơ sở hạ tầng giao thông, phục vụ nhu cầu đi lại của nhân dân, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và xây dựng xã Nông thôn mới nâng cao.

**2. Quy mô đầu tư dự án:**

- Chiều dài tuyến đường khoảng  $L = 623$  m.
- Tốc độ thiết kế:  $V = 30$  Km/h.
- Bề rộng nền đường:  $B_{nền} = 7,5$ m.
- Bề rộng mặt đường:  $B_{mặt} = 6,5$ m (mặt đường hiện trạng rộng 3m).
- Bề rộng lề gia cố trái  $B_{lt} = 0,25$  m; Bề rộng lề gia cố phải:  $B_{lp} = 0,75$ m.
- Tải trọng trục thiết kế nền mặt đường: 10T; Tải trọng thiết kế cống: H30.

- Kết cấu nền mặt đường: Nền đường đắp bằng đất cấp phối đồi, đầm chặt K95 và lớp trên cùng đầm chặt K98 dày 30cm. Kết cấu mặt đường BTXM M300 đá 2x4 dày 20cm; lót bạt nhựa.

- Kết cấu lề đường gia cố đoạn giáp mái taluy gia cố BTXM M200 đá 1x2, dày 20cm; Lót bạt nhựa.

**3. Nhóm dự án:** Nhóm C.

**4. Dự kiến tổng mức đầu tư dự án: 4.695.433.000 đồng** (Bằng chữ: Bốn tỷ sáu trăm chín mươi lăm triệu bốn trăm ba mươi ba ngàn đồng).

*Trong đó:*

- Chi phí xây dựng:	3.135.000.000 đồng;
- Chi phí quản lý dự án:	94.802.000 đồng;
- Chi phí tư vấn ĐTXD:	259.627.000 đồng;
- Chi phí khác:	29.906.000 đồng;
- Chi phí dự phòng:	176.098.000 đồng;
- Chi phí GPMB:	1.000.000.000 đồng.

**5. Nguồn vốn đầu tư và khả năng cân đối vốn:**

- Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách huyện hỗ trợ 50% giá trị xây lắp, phần còn lại ngân sách xã Phước Thắng và các nguồn vốn hợp pháp khác.

- Khả năng cân đối vốn: Theo kế hoạch bố trí vốn trung hạn giai đoạn 2021 - 2025.

**6. Địa điểm thực hiện dự án:** xã Phước Thắng, huyện Tuy Phước.

**7. Thời gian thực hiện dự án:** Năm 2023 (Triển khai công trình khi cân đối được nguồn vốn, kế hoạch vốn theo quy định).

**8. Ngành, lĩnh vực, chương trình sử dụng nguồn vốn:** Công trình giao thông.

**9. Hình thức đầu tư của dự án:** theo Luật Đầu tư công.

**Điều 2.** UBND xã Phước Thắng chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Quyết định này theo đúng quy định hiện hành.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, Trưởng phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện, Giám đốc Kho bạc Nhà nước huyện, Chủ tịch UBND xã Phước Thắng và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

**Huỳnh Nam**